

THÀNH QUẢ SAU 25 NĂM THÀNH LẬP HUYỆN NGỌC HỒI VÀ NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG LỚN CỦA HUYỆN TRONG THỜI GIAN ĐẾN

*Đề cương tuyên truyền nhân kỷ niệm 25 năm Ngày thành lập huyện Ngọc Hồi
(15/10/1991 - 15/10/2016)*

I. Những thành quả cơ bản sau 25 năm thành lập huyện.

Huyện Ngọc Hồi được thành lập ngày 15/10/1991, theo Quyết định số 316/QĐ-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), trên cơ sở hợp nhất các xã của huyện Sa Thầy, Đăk Tô, Đăk Glai. Với vị trí địa lý nằm ở phía Bắc của tỉnh Kon Tum, ở ngã ba Đông dương tiếp giáp với 2 nước bạn Lào và Campuchia; có diện tích tự nhiên 84.382 ha, với 17 dân tộc anh em cùng sinh sống. Trong 25 năm qua, với điểm xuất phát thấp, đời sống của đại bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn; thiên tai, dịch bệnh liên tiếp xảy ra, đặc biệt là cơn bão số 9 năm 2009, hạn hán mùa khô năm 2016 đã làm ảnh hưởng và thiệt hại lớn đến sản xuất và đời sống của Nhân dân. Song, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát và hỗ trợ kịp thời của Trung ương, của Tỉnh; cùng với tinh thần tự lực tự cường, cần cù, sáng tạo, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc huyện Ngọc Hồi đã đoàn kết một lòng, đồng tâm hiệp lực, phát huy truyền thống cách mạng và những tiềm năng, thế mạnh sẵn có để xây dựng huyện Ngọc Hồi ngày càng ổn định và phát triển bền vững, góp phần vào thành tựu chung của cả nước trong công cuộc đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

1. Thành quả về kinh tế: Ngày mới thành lập, Ngọc Hồi là một trong những huyện khó khăn nhất của Tỉnh Kon Tum, với nền kinh tế lạc hậu, sản xuất manh mún, mang nặng tính tự cung, tự cấp, nông nghiệp độc canh 01 vụ, năng suất thấp; công nghiệp hầu như chưa hình thành, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và cơ sở hạ tầng của huyện không có gì đáng kể. Sau 25 năm thành lập, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc huyện Ngọc Hồi đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, đoàn kết, khắc phục khó khăn, khai thác mọi tiềm năng, lợi thế của huyện để đưa nền kinh tế huyện nhà phát triển ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội được tăng cường.

Kinh tế duy trì ở mức tăng trưởng tương đối cao (giai đoạn 1991-1995 không đáng kể; 1996-2000 đạt 13%; 2001-2005 đạt 13,2%; 2006-2010 đạt 26,1%; Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, từ nền kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, đến nay tỷ trọng công nghiệp- xây dựng và thương mại- dịch vụ (tỷ trọng công nghiệp- xây dựng giai đoạn 1991-1995 không đáng kể; giai đoạn 1995-2000 đạt 34,6%; giai đoạn 2001-2005 đạt 37,3%; giai đoạn 2006-2010 đạt 36,89%; giai đoạn 2011-2015 đạt 36,03% . Tỷ trọng thương mại- dịch vụ năm 1991-1995 chưa có gì đáng kể; 1996-2000 đạt 21,8%; 2001-2005 đạt 21,5%; 2006-2010 đạt 27%; 2011- 2015 đạt 34,35%). Thu nhập bình quân đầu người luôn

tăng theo từng giai đoạn (1996-2000 là 1,2 triệu đồng/ người/năm; 2001-2005 là 3,78 triệu đồng/người/năm; 2006-2010 là 11,7 triệu đồng/người/năm; 2011-2015 là 28,2 triệu đồng/ người/năm).

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản có những chuyển biến tích cực, phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Giai đoạn 1991-1995: không đáng kể; 1996-2000 tỷ trọng đạt 43,1%; 2001-2005 giảm xuống còn 41,2%; 2006- 2010 là 32,17%; 2010-2015 giảm xuống còn 29,62%; giá trị sản xuất đạt 533,2 tỷ đồng. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyên dịch tích cực, diện tích cây công nghiệp được mở rộng. Chăn nuôi phát triển ổn định; một số mô hình nuôi trồng thủy sản có hiệu quả được nhân rộng. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được tăng cường, tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 45,7%. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới bước đầu đạt kết quả tích cực.

- *Tăng trưởng công nghiệp ngày càng cao, tiếp tục phát triển với nhiều ngành có lợi thế, và tăng theo từng giai đoạn* (Giai đoạn 1991-1995: sơ khai, tỷ trọng thấp; 1996-2000: đạt 1,7 tỷ đồng; 2001-2005: tăng 15,2%; 2006-2010: tăng 26,5%; 2011-2015: Cụm công nghiệp làng nghề thị trấn Pleikàn bước đầu hoạt động có hiệu quả, toàn huyện có 264 cơ sở công nghiệp- tiêu thụ công nghiệp, tập trung là chế biến nông sản, mộc, cơ khí, vật liệu xây dựng,... giải quyết việc làm cho hơn 1.000 lao động, giá trị sản xuất đạt 936,65 tỷ đồng.

- *Thương mại, dịch vụ phát triển nhanh theo từng giai đoạn*: 1991-1995: không có gì; 1996-2000: đã có trên 250 cơ sở kinh doanh, buôn bán lẻ được phát triển rộng khắp trên địa bàn các xã, thị trấn; 2001-2005 đã phát triển được 330 cơ sở, giá trị sản xuất bình quân hàng năm tăng 13,3%; 2006-2010: tăng 31,98%; 2011-2015: tăng 34,35%, tổng mức bán lẻ hàng hoá và kinh doanh dịch vụ đạt 2.010 tỷ đồng. Toàn huyện có 1.626 cơ sở kinh doanh thương mại- dịch vụ, đáp ứng nhu cầu sản xuất, mua sắm hàng hoá, tiêu dùng cho Nhân dân và giải quyết việc làm cho hơn 3.600 lao động. Dịch vụ viễn thông, vận tải, tín dụng, nhà hàng, khách sạn... phát triển nhanh, có chất lượng. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thị trường, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng...

- *Kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội được tăng cường*. Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội tăng qua các năm, với cơ cấu đầu tư hợp lý. Hệ thống đường liên xã và giao thông nông thôn thông suốt. 100% số hộ được sử dụng điện; trên 90% hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Các công trình trọng điểm được đầu tư xây dựng đảm bảo theo kế hoạch, việc đầu tư xây dựng huyện Ngọc Hồi thành thị xã tiếp tục được triển khai tích cực.

- *Việc đầu tư, phát triển vùng kinh tế động lực huyện Ngọc Hồi gắn với khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y đã tác động tích cực đến tình hình kinh tế- xã hội của huyện*: Tháng 02/2015 thị trấn Plei kàn mở rộng đã được Bộ Xây dựng công nhận là đô thị loại IV. Hệ thống kết cấu hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ y tiếp tục được đầu tư theo hướng đồng bộ (giao thông nội bộ, điện, nước, khu kiểm soát, khu thương mại cửa khẩu...); thu hút nhiều doanh nghiệp đến tìm hiểu

và đầu tư vốn với quy mô lớn, hoạt động xuất, nhập khẩu đạt kết quả cao, góp phần tích cực thúc đẩy hoạt động thương mại- dịch vụ trên địa bàn.

2. Thành quả về văn hoá, xã hội: Bên cạnh chăm lo phát triển kinh tế, các vấn đề về văn hoá- xã hội cũng được quan tâm đầu tư và có nhiều chuyển biến tích cực: đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên rõ rệt.

- Công tác xóa đói, giảm nghèo được đẩy mạnh và triển khai một cách đồng bộ và đạt được kết quả tương đối cao, góp phần ổn định cuộc sống người nghèo trên địa bàn huyện. Tỷ lệ hộ nghèo giảm theo từng giai đoạn: từ trên 70% cuối năm 1991 xuống còn trên 65% vào cuối năm 1995; xuống còn 42,72% vào cuối năm 2000; xuống còn 32,9% cuối năm 2010 và xuống dưới 9% vào cuối năm 2015 (theo tiêu chí cũ). Cơ cấu lao động tiếp tục chuyển dịch phù hợp với nhu cầu phát triển. Các chính sách xã hội được thực hiện kịp thời, đầy đủ. Nhu cầu đất ở, đất sản xuất trong Nhân dân phần lớn được đảm bảo .

- *Chất lượng giáo dục- đào tạo được nâng lên, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.* Hệ thống trường lớp ngày càng được mở rộng, chuẩn hóa; Chất lượng dạy và học tiếp tục được nâng lên; đã xây dựng được 17/36 trường đạt chuẩn quốc gia. Năm 1991 tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường mới chỉ đạt 60%, năm 2000 được công nhận là huyện đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, năm 2005 tỷ lệ trẻ trong độ tuổi được đến lớp đạt 99%; năm 2010 trẻ trong độ tuổi được đến lớp đạt 99%, huyện được công nhận hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xây dựng 04 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, 08/08 xã, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng; đến năm 2015 huyện đã giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và giáo dục trung học cơ sở; hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non 05 tuổi. Chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nhiều mô hình học tập được duy trì như: mô hình “tiếng kếng học tập”, “góc học tập”. Tính đến cuối năm 2015 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 28% tổng số lao động; kịp thời bố trí việc làm cho sinh viên cử tuyển ra trường về địa phương công tác.

- *Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, dân số- kế hoạch hóa gia đình có nhiều tiến bộ.* Khi mới thành lập huyện cơ sở vật chất ngành y tế còn rất nhiều thiếu thốn, có nhiều xã còn trắng về y tế. Đến nay mạng lưới y tế được xây dựng, củng cố và kiện toàn từ huyện đến xã, 8/8 xã thị trấn có trạm y tế. Đến cuối năm 2005 đạt tỷ lệ 3,6 bác sỹ/vạn dân, 75% xã có trạm y tế; đến cuối năm 2010 đạt tỷ lệ 4 bác sỹ/vạn dân, 100% xã, thị trấn có trạm y tế, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi đi vào hoạt động; cuối năm 2015 đã đạt tỷ lệ 10,3 bác sỹ/vạn dân, 56,1 giường bệnh/vạn dân. Y tế dự phòng được triển khai tích cực; chủ động khống chế, đẩy lùi kịp thời các dịch bệnh nguy hiểm; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân từ 20,3% xuống còn 17,8%. Thực hiện có hiệu quả công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm từ 2,63% (năm 2000) xuống 2,21% (năm 2005), 2,2% (năm 2010) và xuống dưới 1,8% (năm 2015).

- *Hoạt động văn hoá- văn nghệ, thể dục- thể thao ngày càng phát triển sâu rộng.* Ý thức thực hiện nếp sống văn minh của người dân có nhiều chuyển biến

tích cực. Thiết chế văn hóa, thể thao từ huyện đến cơ sở được nâng cấp, mở rộng. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng được duy trì, phát triển. Một số nét văn hóa các dân tộc thiểu số được phục dựng, bảo tồn và phát triển. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” phát triển sâu rộng.

3. Thành quả về lĩnh vực quốc phòng- an ninh.

Trong 25 năm qua, mặc dù có những lúc tình hình thế giới, trong nước và khu vực diễn biến phức tạp, nhưng huyện Ngọc Hồi vẫn đảm bảo ổn định về an ninh chính trị. Tiềm lực quốc phòng, an ninh ngày càng được tăng cường, đáp ứng yêu cầu xây dựng huyện Ngọc Hồi thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc. Mối quan hệ với các huyện giáp biên giới của hai nước bạn Lào và Campuchia tiếp tục được duy trì, phát triển tốt đẹp. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai có hiệu quả, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn. Lực lượng vũ trang huyện không ngừng nâng cao trình độ, năng lực tổ chức chỉ huy và trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu, khả năng ứng phó thắng lợi với mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ.

An ninh biên giới, an ninh nông thôn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số được đảm bảo: không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, vượt biên. Công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm nhất là tội phạm trong thanh thiếu niên, tội phạm ma túy, tệ nạn xã hội được tăng cường thường xuyên, được điều tra, xử lý kịp thời. Công tác đấu tranh xóa bỏ tà đạo Hà Môn đạt kết quả tích cực, đến nay đã xóa bỏ hoạt động của tà đạo Hà Môn trên địa bàn huyện.

- *Công tác tư pháp và cai cách tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực.* Chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được nâng lên. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện đúng quy định, xử lý có hiệu quả các vụ việc khiếu kiện, tranh chấp phức tạp, kéo dài. Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường, có hiệu quả.

- *Thực hiện tốt công tác đối ngoại: duy trì, phát triển mối quan hệ hữu nghị với các huyện của Lào, CamPuChia có chung đường biên giới.* Trong đó, quan hệ hợp tác với huyện Phu Vông- tỉnh Atapu- nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào ngày càng toàn diện, nhiều lĩnh vực có hiệu quả tích cực (bảo vệ an ninh biên giới, phòng chống tội phạm, phát triển nông nghiệp, văn hóa...).

4. Thành quả về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Trong 25 năm qua, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị luôn được coi là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên và được chú trọng trên cả ba mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được chú trọng. Việc tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai, sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước ngày càng được đổi mới và hiệu quả hơn; đã kịp thời nắm bắt, phân ánh và định hướng dư luận xã hội. Công tác đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “*diễn biến hòa bình*” “*bạo loạn lật đổ*” của các thế lực thù địch được chủ động triển khai và đạt kết quả tích cực, nhất là trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Tinh thần cảnh giác cách mạng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân được nâng lên.

Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, có sức lan tỏa trong xã hội; góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội khác; nội bộ cấp ủy đoàn kết, thống nhất; uy tín của Đảng bộ với nhân dân ngày càng được nâng lên.

- *Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên*: chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, đảng bộ đạt kết quả; nội dung sinh hoạt theo chuyên đề được mở rộng; Công tác đánh giá, phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức đảng theo đúng quy định. Công tác phát triển đảng viên được quan tâm, số lượng và chất lượng đảng viên mới kết nạp hàng năm đều tăng, nhất là đảng viên trẻ, nữ, dân tộc thiểu số và đảng viên có tôn giáo; hoàn thành mục tiêu 100% thôn, làng có tổ chức đảng.

- *Khi mới thành lập huyện, đội ngũ cán bộ còn rất thiếu và yếu*. Đến nay, đội ngũ cán bộ đảm bảo đúng cơ cấu, chất lượng, trưởng thành về mọi mặt và đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Công tác cán bộ được tiến hành chặt chẽ. Nhận xét, đánh giá cán bộ đúng quy trình, quy định; Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý là người dân tộc thiểu số, cán bộ trẻ, cán bộ nữ tăng về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

Đến cuối năm 2015, có 74,1% cán bộ chủ chốt xã, thị trấn đạt chuẩn; 93,8% công chức xã, thị trấn đạt chuẩn.

- *Công tác kiểm tra, giám sát tiếp tục được tăng cường*. Nội dung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, những vụ việc nổi cộm, bức xúc được dư luận quan tâm; xử lý kỷ luật nghiêm đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến cán bộ, đảng viên và giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng.

- *Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được tăng cường*. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp được nâng lên; quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân được quan tâm; các kiến nghị của cử tri được tiếp thu và chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết kịp thời. Năng lực quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân các cấp được nâng lên; cải cách hành chính, tập trung là cải cách thủ tục hành chính, công chức, công vụ có nhiều chuyển biến tích cực, khắc phục cơ bản tình trạng quan liêu, thiếu tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức.

- *Công tác dân vận được triển khai thực hiện đồng bộ*. Tổ chức thực hiện bằng nhiều lực lượng, hình thức phù hợp, hướng mạnh về cơ sở, thúc đẩy các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Thực hiện tốt Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân; quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để chủ động giải quyết

thỏa đáng, đúng pháp luật những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về dân tộc, tôn giáo.

- *Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội được củng cố về tổ chức và tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động.* Mặt trận và các đoàn thể nhân dân từ huyện đến cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn; phương thức hoạt động đổi mới theo hướng bám sát cơ sở để tổ chức các phong trào hoạt động. Thực hiện tốt chức năng giám sát và xây dựng chính quyền. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với các phong trào thi đua yêu nước diễn ra sôi nổi đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia; khối đại đoàn kết các dân tộc được tăng cường, củng cố và mở rộng.

II. Những định hướng lớn của huyện trong thời gian tới:

Trong những năm tới, huyện Ngọc Hồi có những cơ hội mạnh mẽ mà Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong huyện cần khai thác, phát huy để phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển: Nằm ở ngã ba Đông dương, Cửa khẩu quốc tế Bờ Y đã được đầu tư đi vào hoạt động hiệu quả; có đường biên giới tiếp giáp với hai nước bạn Lào và Campuchia; hệ thống giao thông thuận tiện với các tuyến đường quan trọng như đường Hồ Chí Minh, Quốc Lộ 40, 14C, cùng với điều kiện tự nhiên thuận lợi,... nên có điều kiện phát triển kinh tế rừng, cây công nghiệp, chăn nuôi đại gia súc, thương mại- dịch vụ và du lịch. Tiềm lực quốc phòng- an ninh được tăng cường. Sự đồng thuận của xã hội ngày càng cao. Đảng, Nhà nước có nhiều chính sách đặc thù đối với miền núi, vùng cao nói chung và các tỉnh Tây nguyên nói riêng. Nhân dân các dân tộc trong huyện có truyền thống yêu nước, đoàn kết, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước, tin tưởng vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới. Đảng bộ, chính quyền đã có nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đó là thuận lợi và thời cơ để chúng ta phát triển nhanh và bền vững trong thời gian tới.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi to lớn nêu trên, huyện ta cũng đứng trước những khó khăn, thách thức như: tích lũy kinh tế của huyện và trong Nhân dân còn thấp, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ; trình độ dân trí không đồng đều, chất lượng lao động thấp; năng lực thực tiễn của một số cán bộ còn hạn chế; địa bàn có vị trí chiến lược về quốc phòng- an ninh với nhiều yếu tố nhạy cảm; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét; tình ngoại biên phức tạp, các thế lực thù địch, phản động tiếp tục hoạt động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, lôi kéo người dân vượt biên trái phép.

Tình hình thế giới, trong nước, trong huyện tạo ra cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra yêu cầu mới, phức tạp hơn đối với việc ổn định và phát triển của huyện trong những năm tới, đòi hỏi Đảng bộ, dân và quân các dân tộc trong huyện phải thật sự đoàn kết, ra sức phấn đấu, vượt qua trong thời gian đến.

Phát huy những lợi thế, thuận lợi, khắc phục, đẩy lùi những khó khăn trong thời gian tới. Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI đã chỉ ra mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ 2015-2020 đó là: *Khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho*

dầu tư phát triển. Nâng cao chất lượng tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhanh theo hướng đẩy mạnh dịch vụ - công nghiệp, chủ trọng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp- xây dựng, nông nghiệp, nông thôn. Phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa- xã hội; nâng cao rõ rệt đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị- xã hội. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; củng cố và phát huy cao nhất sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc. Xây dựng huyện Ngọc Hồi ổn định và phát triển bền vững.

Đại hội đề ra một số chỉ tiêu chủ yếu để phấn đấu đến năm 2020 như sau:

- Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn là 5.200 tỷ đồng; thu ngân sách nhà nước tại địa bàn đạt trên 190 tỷ đồng; giá trị sản phẩm trên 1 ha đất canh tác đạt trên 50 triệu đồng; độ che phủ của rừng đạt trên 47%. Có ít nhất 04 xã đạt bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,5%; quy mô dân số đến năm 2020 khoảng 65 nghìn người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 45%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt trên 50%. Bình quân hằng năm giảm 3- 4% số hộ nghèo. Trên 70% trường mầm non, 80% trường tiểu học, 70% trường THCS đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 17%; 100% trạm y tế xã hiện có đạt chuẩn quốc gia; 100% xã, thị trấn có nhà văn hóa; trên 95% thôn, làng, tổ dân phố văn hóa; trên 95% số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; trên 95% các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường.

- Kết nạp mới trên 400 đảng viên; tất cả các chi bộ thôn, tổ dân phố có đảng viên là người tại chỗ; 100% công chức và trên 80% cán bộ xã đạt chuẩn. Hàng năm, trên 50% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, trong đó trên 15% đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Để thực hiện mục tiêu đó, trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ huyện tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi toàn diện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

*Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại.

*Thực hiện tái cơ cấu đồng bộ nền kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng hiệu quả và sức cạnh tranh, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế đảm bảo phát triển đồng bộ, bền vững.

*Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

*Bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

*Tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

*Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

*Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội; tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội và

tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hướng về cơ sở.

*

* *

Nhìn lại chặng đường 25 năm qua, chặng đường chưa dài nhưng Đảng bộ, quân và dân các dân tộc huyện Ngọc Hồi có quyền tự hào, tin tưởng và đoàn kết một lòng, đồng tâm hiệp lực, tận dụng thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, chủ động, sáng tạo, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội VI Đảng bộ huyện đề ra. Quyết tâm "tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực; xây dựng huyện Ngọc Hồi ổn định và phát triển bền vững" góp phần cùng Nhân dân cả nước thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.
